

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 6 - 2025

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà K’ Nga;

2. Ông Cil Pam Ha Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Yũk Rơ La H’ R sinh năm: 1999. Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Đa Cát K’ T sinh năm: 1999. Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị Yũk Rơ La H’ Rưng trình bày:*

Chị và anh Đa Cát K’ T kết hôn với nhau vào năm 2020 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống cả hai bên không tìm được tiếng nói chung, bất đồng quan điểm, cãi vã nhau thậm chí anh K’ T còn đánh đập, nhốt chị H’ R vào chuồng heo, dọa sẽ giết gia đình chị. Chị đã cố chịu đựng, nhẫn nhịn nhưng anh K’ T không thay đổi. Anh K’ T không có thiện chí hòa giải, chỉ thỉnh thoảng ghé về thăm con rồi đi và mâu thuẫn vợ chồng vẫn rất trầm trọng.

Nay chị H' R xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K' T.

- Về con chung: Chị Yũk Rơ La H' R xác định vợ chồng có 02 con chung là Yũk Rơ La K1 Suyên, sinh ngày 08/02/2018 và Yũk Rơ La K1 T1, sinh ngày 01/11/2019, hiện đang ở với chị, khi ly hôn chị H' R có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con đến khi trưởng thành và không yêu cầu anh K' T phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Yũk Rơ La H' R xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đa Cát K' T vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.*

Tòa án nhân dân huyện Đam Rông không tiến hành hòa giải được do anh K' T vắng mặt và chị H' R đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông có ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Yũk Rơ La H' R được ly hôn với anh Đa Cát K' T; Về con chung: Giao 02 con chung là Yũk Rơ La K1 Suyên, sinh ngày 08/02/2018 và Yũk Rơ La K1 T1, sinh ngày 01/11/2019 cho chị H' Rung trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, anh K' Thúy không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu xin ly hôn của chị Yũk Rơ La H' R với anh Đa Cát K' T là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình. Bị đơn là anh K' T có nơi cư trú tại thôn P, xã Đ, huyện Đ, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 05 ngày 20/8/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ thì quan hệ hôn nhân giữa chị Yũk

Rơ La H' R với anh Đa Cát K' T là quan hệ hôn nhân hợp pháp và phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc các đương sự vắng mặt: Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[4] Về yêu cầu xin ly hôn của chị Yũk Rơ La H' R:

[4.1] Chị Yũk Rơ La H' R trình bày trong quá trình chung sống thì vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, chồng chị là anh Đa Cát K' T nghiện rượu, có hành vi bạo lực với chị và thời gian gần đây thường xuyên đi khỏi địa phương. Nay chị H' rung xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh K' T.

[4.2] Tòa án nhân dân huyện Đam Rông xác minh tại địa phương thì được biết vợ chồng chị Yũk Rơ La H' R và anh Đa Cát K' T quá trình chung sống ở địa phương có xảy ra mâu thuẫn, anh K' T có nhiều lần đánh đập vợ. Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh K' T đều vắng mặt, thể hiện anh K' T không có thiện chí cũng như mong muốn đoàn tụ gia đình với chị H' R.

[4.3] Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Yũk Rơ La H' R và anh Đa Cát K' T là trầm trọng, không còn quan tâm đến nhau, tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu xin ly hôn của chị Yũk Rơ La H' R là có cơ sở, cần căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Yũk Rơ La H' R với anh Đa Cát K' T

[5] Về con chung: Chị Yũk Rơ La H' R xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Y Rơ La K1 Suyên, sinh ngày 08/02/2018 và cháu Y Rơ La K1 T1, sinh ngày 01/11/2019, hiện đang ở với chị, khi ly hôn chị H' R có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con đến khi trưởng thành trong khi anh K' Thúy vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Tòa án xem xét nguyện vọng của cháu K' Suyên thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy giao cả hai cháu K' Suyên và K' Tài cho chị H' R trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành theo quy định của pháp luật sẽ đảm bảo các điều kiện cho cháu phát triển bình thường. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con do chị H' R không yêu cầu anh K' T phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Yũk Rơ La H' R xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Yũk Rơ La H' R phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định; Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 và các điều 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Yũk Rơ La H' R : Chị Yũk Rơ La H' Rung được ly hôn với anh Đa Cát K' T.

2. Về con chung: Giao con chung là các cháu YRơ La K1 Suyên, sinh ngày 08/02/2018 và Yũk Rơ La K1 T1, sinh ngày 01/11/2019 cho chị Yũk Rơ La H' R trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật, anh Đa Cát K' T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: anh Đa Cát K' T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006347 ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đam Rông;
- Chi cục THADS huyện Đam Rông;
- UBND xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông;
- CA xã Đạ Rsal.
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Hải Dương